

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-TCDS ngày 13 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bắc Á, địa chỉ: Số 117 đường Q, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H - Chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu L - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh; Ông Hoàng Văn C - Chức vụ: Trưởng phòng thẩm định; Bà Đặng Thị Thu H - Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng, cùng địa chỉ: Số 285/287 đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M,

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ kết Hợp đồng tín dụng số: 295/2022/HĐTD - BacABank; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 478/2021/HĐTC/BacABank.500 ngày 12/11/2021 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số PL01-478/2021/HĐTC/BacABank.500 ngày 19/05/2022; Ngân hàng TMCP Bắc Á và ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị M thống nhất: Ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Bắc Á tính đến 23/4/2024 là 1.922.457.376 đồng (Một tỷ chín trăm hai mươi hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi sáu đồng), trong đó: Dư nợ gốc là 1.700.000.000 đồng, lãi trong hạn là 81.255.317 đồng, lãi quá hạn là 141.202.059 đồng vào ngày 24/6/2024.

Kể từ ngày 24/4/2024, ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 295/2022/HĐTD - BacABank ngày 19/5/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Nếu vợ chồng ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M không trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Bắc Á Chi nhánh Quảng Bình có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 478/2021/HĐTC/BacABank.500 ngày 12/11/2021 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số PL01-478/2021/HĐTC/BacABank.500 ngày 19/05/2022 ký giữa Ngân hàng TMCP Bắc Á Chi nhánh Quảng Bình và Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CR 401235, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02131 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 24/07/2019 cho ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị M.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

+ Ngân hàng TMCP Bắc Á và ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị M thỏa thuận ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị M phải chịu 34.836.860 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 34.115.000 đồng (Ba mươi bốn triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 0003790 ngày 13/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

